

Số: 19/QĐ-TA

TP. B, ngày 02 tháng 03 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B – TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Bà Trần Bích Ngọc.
2. *Thư ký phiên họp:* Bà Hoàng Thị Nhung.

Ngày 02 tháng 03 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 18/QĐ-TA ngày 26 tháng 02 năm 2018 đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Hoàng T** (tên gọi khác: không); giới tính: nam; sinh năm: 1978; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 12/12; nguyên quán: tỉnh Bạc Liêu; hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: số 28, khóm C, phường T, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: không; tiền án: năm 2013 bị kết án 02 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy; tiền sự: bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy số theo Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 12/10/2017; con ông Nguyễn Văn B (chết) và bà Nguyễn Thị L.

Nguyễn Hoàng T vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Vũ Viết Thạch – Chuyên viên phòng Lao động – thương binh xã hội thành phố B.
2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B:* Bà Trần Thị Thùy Nga – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Khoảng 08 giờ 40 phút ngày 15/01/2018 Công an Phường T, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu mời đối tượng Nguyễn Hoàng T về trụ sở Công an Phường T, thành phố B để làm việc do có nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy. Tại Biên bản ghi lời khai, biên bản làm việc ngày 15/01/2018 Nguyễn Hoàng T khai nhận bản thân có sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2006, lần sử dụng gần nhất là ngày 05/01/2018, loại ma túy sử dụng là ma túy đá, hình thức sử dụng là cho ma túy vào bình tự chế và hút vào cơ thể.

Công an Phường T, thành phố B đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với Nguyễn Hoàng T về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”, đồng thời đưa Nguyễn Hoàng T đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bạc Liêu để xét nghiệm ma túy. Kết quả xét nghiệm là Nguyễn Hoàng T dương tính với Methamphetamine – MET (Chất kích thích tổng hợp).

Vì vậy, Công an Phường T, thành phố B đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Hoàng T và chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân Phường T, thành phố B. Ủy ban nhân dân Phường T, thành phố B chuyển hồ sơ đến phòng Tư pháp thành phố B để kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Phòng Tư pháp thành phố B sau khi kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đã chuyển hồ sơ đến Phòng Lao động – thương binh và xã hội thành phố B. Phòng Lao động – thương binh và xã hội thành phố B sau khi xem xét hồ sơ đã chuyển hồ sơ đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Hoàng T.

Tại phiên họp:

- Ông Vũ Viết Thạch đại diện Phòng Lao động – thương binh và xã hội thành phố B trình bày: Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố B ban hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Hoàng T tại Cơ sở cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và xã hội tỉnh Bạc Liêu thời hạn từ 12 tháng đến 24 tháng.

- Người bị đề nghị là Nguyễn Hoàng T vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B trình bày: Quá trình thụ lý và mở phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố B đã chấp hành đúng Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 13; đồng thời đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Hoàng T.

XÉT THẤY:

Ngày 15/01/2018, Công an Phường T, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu đã phát hiện và lập Biên bản vi phạm hành chính đối với Nguyễn Hoàng T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Biên bản ghi lời khai, biên bản làm việc và bản tường trình ngày 15/01/2018 Nguyễn Hoàng T thừa nhận có sử dụng ma túy loại ma túy đá dưới hình thức là hút và thời gian bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2006; Nguyễn Hoàng T bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về cùng hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đã chấp hành xong; tuy nhiên T không sửa đổi mà vẫn tiếp tục sử dụng ma túy. Căn cứ phiếu xét nghiệm miễn dịch và phiếu trả lời kết quả ngày 15/01/2018 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bạc Liêu kết luận Nguyễn Hoàng T dương tính với Methamphetamine – MET (Chất kích thích tổng hợp).

Đối tượng Nguyễn Hoàng T có nơi cư trú ổn định nên căn cứ vào Thông tư số 14/2014/TT-BLĐTBXH ngày 12/6/2014 của Bộ lao động – thương binh và xã hội, căn cứ tại khoản 1 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì Nguyễn Hoàng T thuộc đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Ngày 25/01/2018 Ủy ban nhân dân Phường T, thành phố B ban hành văn bản số 03/UBND về việc đề nghị Phòng Tư pháp thành phố B kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ

đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Hoàng T.

- Ngày 01/02/2018, Phòng Tư pháp thành phố B ban hành Thông báo số 18/TB-PTP về kết quả kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với kết luận: trình tự, thủ tục hồ sơ đầy đủ theo quy định.

- Ngày 07/02/2018, Phòng Lao động – thương binh và xã hội thành phố B ban hành Tờ trình số 60/TTr-LĐTBXH về việc “Áp dụng xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” gửi Tòa án nhân dân thành phố B kèm hồ sơ vụ việc.

Xét thấy trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Hoàng T là phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính và các Điều 8, 11, 13 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ và Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ, đảm bảo về thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính nên được Tòa án nhân dân thành phố B chấp nhận.

Đối tượng Nguyễn Hoàng T là người có nơi cư trú ổn định tại thành phố B, bị Phòng Lao động – thương binh và xã hội thành phố B đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố B theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014.

Tình trạng nghiện ma túy hiện nay là tệ nạn xã hội, là tiền đề làm phát sinh nhiều loại tội phạm, gây mất an ninh, trật tự xã hội. Bản thân Nguyễn Hoàng T là người trưởng thành, có năng lực nhận thức pháp luật và nhận thức xã hội nhưng lại có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2006. Mặc dù đã được áp dụng biện pháp giáo dục tại Ủy ban nhân dân Phường T, thành phố B nhưng Nguyễn Hoàng T không sửa đổi mà tiếp tục sử dụng ma túy nên khả năng tự cai nghiện là không có. Do vậy, để cắt cơn nghiện và cai nghiện ma túy cho Nguyễn Hoàng T để T có điều kiện tái hòa nhập với cộng đồng, xã hội thì việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Hoàng T theo đề nghị của Phòng Lao động – thương binh và xã hội thành phố B là cần thiết. Tòa án nhân dân thành phố B căn cứ Điều 95; khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính chấp nhận đề nghị của phòng Lao động – thương binh và xã hội thành phố B.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động – Thương binh và xã hội tỉnh Bạc Liêu đối với **Nguyễn Hoàng T**, sinh năm 1978.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (*hai mươi bốn*) tháng, kể từ ngày Nguyễn Hoàng T bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Nguyễn Hoàng T có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn là 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Phòng Lao động – thương binh và xã hội thành phố B có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn là 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố B phối hợp với Công an thành phố B thi hành quyết định này.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- Phòng LĐ-TB & XH thành phố B;
- UBND Phường T, thành phố B;
- Người bị áp dụng;
- Lưu VP, hồ sơ.

Trần Bích Ngọc